

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
TP. PHAN RANG-THÁP CHÀM  
TỈNH NINH THUẬN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 123/2021/HS-ST  
Ngày: 18/8/2021

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ PHAN RANG – THÁP CHÀM  
TỈNH NINH THUẬN**

***- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Nguyễn Xuân Hùng

*Các Hội thẩm nhân dân:* Ông Trần Hoàng Liên

Ông Lê Huỳnh Sinh

***- Thư ký phiên tòa:*** Ông Nguyễn Hữu Trung – Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Phan Rang – Tháp Chàm, tỉnh Ninh Thuận.

***- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phan Rang – Tháp Chàm, tỉnh Ninh Thuận tham gia phiên tòa:*** Bà Phạm Thị Thanh Diệu - Kiểm sát viên.

Ngày 18 tháng 8 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Phan Rang – Tháp Chàm, tỉnh Ninh Thuận xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 102/2021/TLST-HS ngày 24 tháng 6 năm 2021, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 126/2020/QĐXXST-HS ngày 14/7/2021 và Thông báo thay đổi thời gian xét xử ngày 27/7/2021 đối với các bị cáo:

**1. Đỗ Lê Thúy Ph (tên gọi khác: Ni)**, sinh ngày 20/3/1998 tại Ninh Thuận; Nơi cư trú: Khu phố 8, phường T, thành phố P, tỉnh Ninh Thuận. Nghề nghiệp: không; Trình độ văn hóa 6/12; dân tộc: Kinh; Giới tính: Nữ; Tôn giáo: không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Đỗ Hoàng Giáng Đ và bà Lê Thị Thúy V; Chồng: chưa có và 02 con. Tiền án, tiền sự: không.

Nhân thân: Ngày 04/11/2014, bị Tòa án nhân dân thành phố Phan Rang – Tháp Chàm xử phạt 12 tháng tù, nhưng cho hưởng treo, thời gian thử thách là 24 tháng về tội “ Trộm cắp tài sản”.

Bị cáo đang thực hiện Lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú (có mặt).

**2. Tiêu Quốc Q**, sinh ngày 28/12/1993 tại TP. Hồ Chí Minh; Nơi cư trú: 159/268 đường C, phường 6, Quận X, TP. Hồ Chí Minh. Nghề nghiệp: làm thuê; Trình độ văn hóa 6/12; dân tộc: Hoa; Giới tính: Nam; Tôn giáo: không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Tiêu Phú Đ1 và bà Khương Mỹ H; Vợ, con: chưa có. Tiền án: không.

Tiền sự: Ngày 25/4/2019, Tòa án nhân dân Quận 11, thành phố Hồ Chí Minh Quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc, thời gian chấp hành là 18 tháng, kể từ ngày 29/01/2019.

Nhân thân:

Ngày 11/6/2010, Ủy ban nhân dân Quận 11, thành phố Hồ Chí Minh áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào trường giáo dưỡng 24 tháng.

Bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 01/3/2021, hiện đang tạm giam tại nhà tạm giữ Công an TP. Phan Rang – Tháp Chàm, tỉnh Ninh Thuận (có mặt).

***Những người làm chứng:***

Anh Hồ Trọng H, sinh năm: 1987.

Địa chỉ: Khu phố 5, phường T, thành phố P, tỉnh Ninh Thuận (vắng mặt).

Anh Phạm Ngọc T1, sinh năm: 1995.

Địa chỉ: Khu phố 2, phường L, thành phố P, tỉnh Ninh Thuận (vắng mặt)

Ông Lê Minh B, sinh năm: 2004.

Địa chỉ: Thị trấn PD, huyện N, tỉnh Ninh Thuận (vắng mặt).

**NỘI DUNG VỤ ÁN**

*Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:*

Vào khoảng 17 giờ 30 ngày 01/3/2021, Phòng Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an tỉnh Ninh Thuận phối hợp với Công an phường PH tiến hành kiểm tra phòng trọ 04, nhà trọ số 48/14/3 đường Trần Phú, thuộc khu phố 6, phường PH của bà Nguyễn Thị M, sinh năm 1952, trú tại khu phố 6, phường PH, thành phố P cho Đỗ Lê Thúy Ph thuê, phát hiện Tiêu Quốc Q; Hồ Trọng H, sinh năm 1987, trú tại khu phố 5, phường T, thành phố P; Lê Minh B, sinh năm 2004, trú tại khu phố 9, thị trấn PD, huyện N; Phạm Ngọc T1, sinh năm 1995, trú tại khu phố 2, phường Đạo Long, thành phố P đang sử dụng trái phép chất ma túy. Qua kiểm tra, phát hiện, thu giữ trong góc phòng 03 bịch nylon được hàn kín, bên trong chứa chất tinh thể màu trắng (kí hiệu M1.1); 01 đoạn ống hút nhựa màu trắng cam được hàn kín hai đầu, bên trong chứa chất tinh thể màu trắng (kí hiệu M1.2) của Ph; Thu giữ của Q 01 gói nylon được hàn kín (kí hiệu M2.1) và 01 gói nylon dạng miệng khế dính (kí hiệu M2.2), bên trong chứa chất tinh thể màu trắng; Thu giữ trong nắp dây thắt lưng của H 01 bịch nylon được hàn kín, bên trong chứa tinh thể màu trắng (kí hiệu M3). Cơ quan Công an đã tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, niêm phong tang vật và đưa các đối tượng về trụ sở làm việc.

Tiến hành test nhanh ma túy đối với Đỗ Lê Thúy Ph, Tiêu Quốc Q, Hồ Trọng H, Phạm Ngọc T1, Lê Minh B đều cho kết quả dương tính với ma túy đá.

Quá trình điều tra, có căn cứ xác định: Số ma túy đá trên là của Đỗ Lê Thúy Ph mua từ một người đàn ông (không rõ nhân thân, lai lịch) tại khu vực đình thôn A, thuộc xã AH, huyện N vào sáng ngày 01/3/2021 với giá 1.000.000 đồng. Sau khi mua được ma túy, Ph đem về phòng trọ phân nhỏ thành 04 bịch ma túy nhỏ, 01 đoạn ống hút nhựa chứa ma túy được Ph giấu ở góc phòng trọ và 02 bịch ma túy lớn (một bịch hàn kín, một bịch có miệng khế dính) Ph giấu vào trong lưng quần đang mặc. Đến

khoảng 16 giờ, T1, B đến chơi, T1 cho con Ph 100.000 đồng để mua sữa. Khoảng 15 phút sau, H đến phòng trọ Ph hỏi mua 200.000 đồng ma túy (đá) thì được Ph đồng ý bán. Ph lấy 01 bịch ma túy để ở góc phòng giao cho H, đồng thời H trả Ph 200.000 đồng. Sau đó, H đổ nửa bịch ma túy vào bình dùng để sử dụng, số ma túy còn lại H hàn kín cất giấu trong nắp thắt lưng. Sau khi H sử dụng ma túy xong, thấy trong bình còn nên B, T1, Ph lần lượt đến sử dụng. Lúc này, Cơ quan Công an kiểm tra, phát hiện thu giữ trong góc phòng trọ 03 bịch ma túy và 01 đoạn ống hút nhựa chứa ma túy của Ph. Trong nắp dây thắt lưng của H 01 bịch ma túy, kiểm tra trên người Q không phát hiện có ma túy. Nghĩ rằng, lực lượng công an không kiểm tra Q nữa nên Ph đến gần Q, dùng tay kéo khóa túi quần bên trái Q xuống, rồi lấy 02 bịch ma túy trong lưng quần bỏ vào túi quần của Q nhằm tránh bị phát hiện rồi dùng tay đập vào đùi Q ra hiệu, hiểu ý nên Q đã kéo dây khóa quần lên thì bị Cơ quan Công an phát hiện, kiểm tra, thu giữ 02 bịch ma túy trên.

Tại phiên tòa các bị cáo khai nhận hành vi phạm tội của mình đúng như nội dung vụ án đã nêu.

Tại Kết luận giám định chất ma túy số 51/KLGD-PC09 ngày 07/3/2021 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Ninh Thuận kết luận (Bút lục 29):

- Chất tinh thể màu trắng bên trong 03 (ba) bịch nylon được hàn kín (ký hiệu M1.1) là ma túy, loại Methamphetamine. Khối lượng mẫu gửi giám định là 0,1552g (Không phải một năm năm hai gam).

- Chất tinh thể màu trắng bên trong 01 (một) đoạn ống hút nhựa màu trắng (ký hiệu M1.2) là ma túy, loại Methamphetamine. Khối lượng mẫu gửi giám định là 0,0935g (Không phải không chín ba năm gam);

- Chất tinh thể màu trắng bên trong 01 (một) gói nylon hàn kín (ký hiệu M2.1) là ma túy, loại Methamphetamine. Khối lượng mẫu gửi giám định là 0,1906g (Không phải một chín không sáu gam);

- Chất tinh thể màu trắng chứa trong 01 gói nylon dạng miệng khép dính (ký hiệu M2.2) là ma túy, loại Methamphetamine. Khối lượng gửi giám định là 0,2950g (không phải hai chín năm không gam).

- Chất tinh thể màu trắng chứa trong 01 gói nylon hàn kín (ký hiệu M3) là ma túy, loại Methamphetamine. Khối lượng gửi giám định là 0,0240g (không phải không hai bốn không gam).

Hoàn lại đối tượng giám định:

- Khối lượng mẫu vật ký hiệu M1.1 còn lại sau giám định là: 0,0985g

- Khối lượng mẫu vật ký hiệu M1.2; M3: Đã sử dụng hết trong quá trình giám định.

- Khối lượng mẫu vật ký hiệu M2.1 còn lại sau giám định là: 0,0706g.

- Khối lượng mẫu vật ký hiệu M2.2 còn lại sau giám định là: 0,2118g, cùng với các bao gói gửi đến giám định.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo không có ý kiến, hay khiếu nại gì về kết luận giám định nêu trên.

Bản cáo trạng số 107/CT-VKSPRTC ngày 23/6/2021 của Viện kiểm sát nhân dân TP. Phan Rang – Tháp Chàm, truy tố bị cáo Đỗ Lê Thúy Ph về tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*” theo khoản 1 Điều 251 Bộ luật Hình sự và truy tố bị cáo Tiêu Quốc Q về tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân TP. Phan Rang – Tháp Chàm giữ nguyên quyết định truy tố như cáo trạng. Đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Đỗ Lê Thúy Ph phạm tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*”, bị cáo Tiêu Quốc Q phạm tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”

Áp dụng: Khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo Đỗ Lê Thúy Ph từ 30 tháng đến 36 tháng tù.

Áp dụng: Điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo Tiêu Quốc Q từ 15 tháng đến 18 tháng tù.

Về vật chứng của vụ án, đề nghị Hội đồng xét xử giải quyết theo pháp luật.

Các bị cáo không tranh luận, nói lời sau cùng:

Bị cáo Ph không có ý kiến gì; Bị cáo Q nhận thức được hành vi của bị cáo là sai trái, mong Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:**

*Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:*

[1] Xét về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an TP. Phan Rang – Tháp Chàm, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân TP. Phan Rang – Tháp Chàm, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa sơ thẩm, các bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, lời khai nhận của các bị cáo phù hợp với: Biên bản bắt người phạm tội quả tang, lời khai của người làm chứng và các tài, liệu chứng cứ được thu thập trong hồ sơ vụ án. Hội đồng xét xử có đủ cơ sở để kết luận: Khoảng 17 giờ 30 phút ngày 01/3/2021, qua kiểm tra nhà trọ số 48/14/3 đường Trần Phú, thuộc khu phố 6, phường PH, thành phố P, lực lượng Công an đã bắt quả tang Đỗ Lê Thúy Ph thực hiện hành vi bán cho Hồ Trọng H 01 bịch ma túy, loại Methamphetamine với giá 200.000 đồng. Tổng khối lượng ma túy Ph cất giấu để bán lại kiếm lời là 0,7583g (không phải bảy năm tám ba gam), loại Methamphetamine. Tiêu Quốc Q thực hiện hành vi tàng trữ trái phép 0,4856g (không phải bốn tám năm sáu gam) chất ma túy,

loại Methamphetamine trong túi quần bên trái của Q đang mặc. Do vậy, Viện kiểm sát nhân dân TP. Phan Rang – Tháp Chàm truy tố bị cáo Đỗ Lê Thúy Ph về tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*” theo khoản 1 Điều 251 Bộ luật Hình sự, truy tố bị cáo Tiêu Quốc Q về tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” theo điểm c khoản 1 Điều 249 là có căn cứ, đúng pháp luật.

[3] Xét tính chất, mức độ, hậu quả do hành vi phạm tội: Các bị cáo là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được hành vi mua bán, tàng trữ trái phép chất ma túy là nguy hiểm cho xã hội, gây ảnh hưởng xấu đến tình hình trật tự trị an tại địa phương. Hành vi của các bị cáo xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của nhà nước về các chất ma túy; Tội phạm về ma túy ngày một gia tăng trong thời gian gần đây, là nguyên nhân để gây ra các loại tội phạm khác nên phải có hình phạt tương xứng với hành vi phạm tội của các bị cáo, cần thiết phải cách ly các bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian để răn đe, giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung.

[4] Về nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Về nhân thân: Bị cáo Đỗ Lê Thúy Ph và bị cáo Tiêu Quốc Q là người có nhân thân xấu. Bị cáo Q đang có 01 tiền sự.

Về tình tiết tăng nặng: Các bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Về tình tiết giảm nhẹ: Quá trình điều tra cũng như tại phiên hôm nay, bị cáo Đỗ Lê Thúy Ph và bị cáo Tiêu Quốc Q thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội của mình nên được áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ Luật hình sự. Bị cáo Đỗ Lê Thúy Ph có bà ngoại là Nguyễn Thị Thủy được Nhà nước tặng thưởng Huân chương kháng chiến hạng ba, Bằng khen, bị cáo hiện đang nuôi con nhỏ nên được áp dụng tình tiết giảm nhẹ tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Đối với hành vi tàng trữ trái phép 0,0240g chất ma túy của Hồ Trọng H chưa đủ khối lượng để truy tố về tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” được quy định tại Điều 249 của Bộ luật Hình sự, Phòng Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an tỉnh Ninh Thuận đã ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính là có căn cứ.

Đối với Phạm Ngọc T1, Lê Minh B và Hồ Trọng H có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy vào ngày 01/3/2021 nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Phan Rang – Tháp Chàm đã ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy là có căn cứ.

Đối với người đàn ông đã bán ma túy cho Đỗ Lê Thúy Ph, quá trình điều tra Cơ quan Cảnh sát điều tra không xác định được tên tuổi và địa chỉ cụ thể. Đề nghị Cơ quan Cảnh sát điều tra tiếp tục điều tra, xác minh và làm rõ để xử lý theo quy định pháp luật.

Đối với chủ nhà trọ là bà Nguyễn Thị M không biết Đỗ Lê Thúy Ph mua bán trái phép chất ma túy trong phòng trọ nên không đề nghị xử lý là có căn cứ.

[5] Về xử lý vật chứng:

- 01 (một) gói niêm phong bên trong chứa mẫu vật hoàn lại sau giám định gồm 0,3809 gam ma túy loại Methamphetamine; 01 (một) gói niêm phong, bên trong có một bộ dụng cụ sử dụng ma túy gồm: 01 bình thủy tinh, 01 nỏ thủy tinh, 01 ống hút nhựa; 01 hộp quẹt ga, 01 kéo kim loại là vật chứng trong vụ án không còn giá trị sử dụng nên Hội đồng xét xử xét phải tịch thu tiêu hủy.

- 01 điện thoại di động hiệu Iphone màu trắng – bạc, đây là phương tiện mà Ph dùng để liên lạc mua bán trái phép chất ma túy và số tiền 200.000 đồng là tiền Ph bán ma túy cho Hồ Trọng H bị bắt quả tang nên Hội đồng xét xử xét thấy cần tịch thu sung quỹ nhà nước.

- Số tiền 100.000 đồng không liên quan đến vụ án, nên Cơ quan điều tra trả lại cho Đỗ Lê Thúy Ph là phù hợp.

[6] Về án phí và quyền kháng cáo: Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và được quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

*Vì các lẽ trên,*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

**Tuyên bố:** Bị cáo Đỗ Lê Thúy Ph (Ni) phạm tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*”; Bị cáo Tiêu Quốc Q phạm tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”.

- Căn cứ khoản 1 Điều 251; Điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

**Xử phạt:** Bị cáo Đỗ Lê Thúy Ph (Ni) 30 (ba mươi) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị bắt thi hành án.

- Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; Điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

**Xử phạt:** Bị cáo Tiêu Quốc Q 15 (mười lăm) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 01/3/2021.

**Về xử lý vật chứng:** Căn cứ Điều 47 Bộ luật Tố tụng Hình sự, Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

- Tịch thu sung ngân sách nhà nước: 01 điện thoại di động hiệu Iphone màu trắng – bạc, có số Imei 013435001321333 và số tiền 200.000 đồng (hai trăm ngàn đồng) theo ủy nhiệm chi số 28 ngày 30/6/2021 của Công an TP. Phan Rang – Tháp Chàm.

Tịch thu tiêu hủy: 01 (một) gói niêm phong bên trong chứa mẫu vật hoàn lại sau giám định gồm 0,3809 gam ma túy loại Methamphetamine; 01 (một) gói niêm phong, bên trong có một bộ dụng cụ sử dụng ma túy gồm: 01 bình thủy tinh, 01 nỏ thủy tinh, 01 ống hút nhựa; 01 hộp quẹt ga, 01 kéo kim loại.

(Theo biên bản giao nhận vật chứng lúc 14 giờ 30 phút, ngày 23/6/2020, giữa Công an thành phố Phan Rang – Tháp Chàm và Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Phan Rang – Tháp Chàm).

**Về án phí:** Căn cứ Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự 2015; Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ quốc hội quy định mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Buộc bị cáo Đỗ Lê Thúy Ph và bị cáo Tiêu Quốc Q mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm ngàn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Án xử sơ thẩm công khai, các bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm 18/8/2021./.

**Nơi nhận:**

- TAND tỉnh Ninh Thuận;
- VKSND tỉnh Ninh Thuận;
- VKSND TP. PR-TC;
- Công an TP. PR-TC;
- Chi cục THADS TP. PR-TC;
- Sở Tư pháp tỉnh Ninh Thuận;
- Bị cáo;
- Lưu án văn, hồ sơ./.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Nguyễn Xuân Hùng**